

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 131/2018/TLST – HN&GD, ngày 15 tháng 05 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị L, sinh năm 1992

ĐKKHKT: Xóm Đồn, xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Lê Văn S, sinh năm 1983

ĐKKHKT: Xóm Đồn, xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/6/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị L và anh Lê Văn S, đều trú tại xóm Đồn, xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị L và anh Lê Văn S xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Phan Thị L và anh Lê Văn S xác định: Vợ chồng có 01 con chung, cháu: Lê Bảo A (giới tính nam), sinh ngày 06/7/2017.

Chị Phan Thị L và anh Lê Văn S nhất trí thỏa thuận việc nuôi dưỡng con chung như sau: Giao con chung Lê Bảo A (giới tính nam), sinh ngày 06/7/2017 cho chị Phan Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Bảo A cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị L không yêu anh S có nghĩa cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh S cho đến khi chị L có yêu cầu hoặc thay đổi khác. Anh S được quyền đi lại thăm và chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc đề nghị mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Chị Phan Thị L và anh Lê Văn S xác định không có nên không đặt ra việc giải quyết.

2.4. Khoản nợ chung, khoản cho vay chung: Chị Phan Thị L và anh Lê Văn S xác định không có nên không đặt ra việc giải quyết.

2.5. Án phí: Chị Phan Thị L nhận nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008585 ngày 15/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả chị L số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã Vạn Phái, TX Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà